

SOẠN BÀI TỔNG KẾT NGỮ PHÁP (TIẾP THEO)

Hướng dẫn soạn bài tổng kết về ngữ pháp (tiếp theo) giúp bạn nắm vững các kiến thức quan trọng đã học và trả lời câu hỏi trang 145 - 151 SGK Ngữ văn 9 tập 2.

Không chỉ hỗ trợ để bạn trả lời tốt các câu hỏi trong sách giáo khoa, mà những **nội dung** hướng dẫn soạn bài tổng kết về ngữ pháp dưới đây còn giúp bạn ôn tập và nắm vững các kiến thức quan trọng về ngữ pháp đã được học



Cùng tham khảo nhé...

KIẾN THỨC CƠ BẢN

Sơ lược các kiến thức cơ bản bạn cần nắm vững.

Ý nghĩa khái quát của từ loại	Khả năng kết hợp		
	Kết hợp về phía trước	Từ loại	Kết hợp về phía sau
Chỉ sự vật (người vật, hiện tượng, khái niệm)	những, các, một, hai, ba, nhiều,...	Danh từ	này, nọ, kia, ấy,...các từ chỉ đặc điểm, tính chất mà danh từ biểu thị
Chỉ hoạt động, trạng thái của sự vật.	hãy, đừng, không, chưa, đã, vừa, sẽ, đang, cũng, vẫn,...	Động từ	được, ngay...các từ ngữ bổ sung chi tiết về đối tượng, hướng địa điểm, thời gian...

Chỉ đặc điểm, tính chất của sự vật, của hoạt động, của trạng thái.	rất, hơi, quá, lắm, cực kì, vẫn, còn, đang	Tính từ	quá, lắm, cực kì,...các từ ngữ chỉ sự so sánh, phạm vi, ...
--	--	---------	---

HƯỚNG DẪN SOẠN BÀI TỔNG KẾT VỀ NGỮ PHÁP CHI TIẾT

Gợi ý trả lời các câu hỏi trong sách giáo khoa:

A - TỪ LOẠI

I. Danh từ, động từ, tính từ

1 - Trang 130 SGK

Trong số các từ in đậm (...SGK), từ nào là danh từ, từ nào là động từ, từ nào là tính từ?

Trả lời

Các danh từ: lần (a), lãng (b), làng (c);

Các động từ, đọc (a), nghĩ ngợi (b), phục dịch, đập (c);

Các tính từ: hay (a), đột ngột (d), phải, sung sướng (e).

2 - Trang 130 SGK

Hãy thêm các từ cho sau đây vào trước những từ thích hợp với chúng trong ba cột bên dưới.

Cho biết mỗi từ trong ba cột đó thuộc từ loại nào.

Trả lời

– Các từ nhóm (a) là các lượng từ chỉ số lượng không cụ thể, nó có thể kết hợp với các danh từ: những lần, những làng, ...

– Các từ nhóm (b) là các phó từ có thể kết hợp với các động từ: hãy đọc, hãy đập, .

– Các từ nhóm (c) là các phó từ có thể kết hợp với các tính từ: rất hay, rất đột ngột,

3 - Trang 131 SGK

Từ những kết quả đạt được ở bài tập 1 và bài tập 2, hãy cho biết danh từ có thể đứng sau những từ nào, động từ đứng sau các từ nào và tính từ đứng sau những từ nào trong số những từ nêu trên.

Trả lời

– Danh từ có thể đứng sau: những, các, một, tất cả, đa số, mỗi, mỗi...

- Động từ có thể đứng sau: hãy, đừng, chớ, đã, sẽ, đang, cũng, vẫn, còn, vừa, ...
- Tính từ có thể đứng sau: rất, hơi, quá, đã, sẽ, đang, cũng, vẫn, còn ...

4 - Trang 131 SGK

Kẻ bảng theo mẫu cho dưới đây và điền các từ có thể kết hợp với danh từ, động từ, tính từ vào những cột trống.

Trả lời

Bảng tổng kết về khả năng kết hợp của các danh từ, động từ, tính từ (Xem phần Kiến thức cơ bản)

5 - Trang 130 SGK

Trong những đoạn trích sau đây, các từ in đậm vốn thuộc từ loại nào và ở đây chúng được dùng như từ thuộc từ loại nào?

Trả lời

- (a): tròn vốn là tính từ, ở đây được dùng như động từ.
 (b): lí tưởng vốn là danh từ, ở đây được dùng như tính từ.
 (c): bản khoản vốn là tính từ, ở đây được dùng như danh từ.

II. Các từ loại khác

1 - Trang 132 SGK

Hãy xếp các từ in đậm trong những câu sau đây vào cột thích hợp (theo bảng mẫu) ở dưới.

Trả lời

Bảng tổng kết các từ loại khác

Số từ	Đại từ	Lượng từ	Chỉ từ	Phó từ
Ba, năm	Tôi, bao nhiêu, bao giờ, bấy giờ	Những	ấy, đâu	Đã, mới, đang

Quan hệ từ	Trợ từ	Tình thái từ	Thán từ

ở, của, nhưng, như	Chỉ, cả, ngay, chỉ	Hả	Trời ơi
--------------------	--------------------	----	---------

2 - Trang 132 SGK

Tìm những từ chuyên dùng ở cuối câu để tạo câu nghi vấn. Cho biết các từ ấy thuộc từ loại nào.

Trả lời

Các tình thái từ chuyên dùng ở cuối câu để tạo câu nghi vấn: à, ư, hử, hờ, hả,...

B. CỤM TỪ**1 - Trang 133 SGK**

Tìm phần trung tâm của các cụm danh từ in đậm. Chỉ ra những dấu hiệu cho biết đó là cụm danh từ.

Trả lời

Trung tâm của các cụm danh từ:

(a): ảnh hưởng, nhân cách, lối sống. Các dấu hiệu là những lượng từ đứng trước: những, một, một.

(b): ngày (khởi nghĩa). Dấu hiệu là những.

(c): Tiếng (cười nói). Dấu hiệu là có thể thêm những vào trước.

2 - Trang 133 SGK

Tìm phần trung tâm của các cụm từ in đậm. Chỉ ra những dấu hiệu cho biết đó là cụm động từ.

Trả lời

(a): đến, chạy, ôm. Dấu hiệu là đã, sẽ, sẽ.

(b): lên (cải chính). Dấu hiệu là vừa.

3 - Trang 133 SGK

Tìm phần trung tâm của các cụm từ in đậm. Chỉ ra những yếu tố phụ đi kèm với nó.

Trả lời

– Trung tâm của các cụm từ:

(a): Việt Nam (vốn là danh từ, được dùng như tính từ), bình dị, phương Đông (vốn là cụm danh từ, được dùng như tính từ), mới, hiện đại.

(b): êm ả

(c): phức tạp, phong phú, sâu sắc

– Dấu hiệu nhận biết các cụm từ này là cụm tính từ: rất (a), có thể thêm rất vào trước phần trung tâm (b, c).

// Mong rằng nội dung của bài **hướng dẫn soạn văn 9 bài tổng kết về ngữ pháp** này sẽ giúp các bạn ôn tập và nắm vững các kiến thức quan trọng của bài học. Chúc bạn luôn đạt được những kết quả cao trong học tập.

[ĐỪNG SAO CHÉP] - Bài viết này chúng tôi chia sẻ với mong muốn giúp các bạn tham khảo, góp phần giúp cho bạn có thể dễ tự soạn bài tổng kết về ngữ pháp một cách tốt nhất. "Trong cách học, phải lấy tự học làm cốt" - Chỉ khi bạn TỰ LÀM mới giúp bạn HIỂU HƠN VỀ BÀI HỌC và LUÔN ĐẠT ĐƯỢC KẾT QUẢ CAO.

DOCTAILIEU.COM